

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN THẠNH  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST  
Ngày: 20-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THẠNH, TỈNH LONG AN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Văn Khánh

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Văn Chính

Ông Vũ Văn Quân

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hiếu Ly, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An;

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Hai - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2022/QĐST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Thị H**, sinh năm 1972, tại huyện T, tỉnh L;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp N, xã H, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (đã chết) và bà Trần Thị D (đã chết); Bị cáo có chồng là Nguyễn Việt C (đã chết) và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 24/4/2014, bị Công an thị xã K, tỉnh L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 204/QĐ-XPVPHC với số tiền 20.000.000 đồng về hành vi “Vận chuyển hàng cấm là thuốc lá ngoại nhập lậu”, chưa đóng phạt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/12/2021, đến ngày 11/12/2021 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt tại phiên tòa)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Khru Tấn P, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp V, thị trấn C, huyện C, tỉnh A. (vắng mặt)

2. Anh Kim Si N, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh A.

(vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Anh K, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp N, xã H, huyện T, tỉnh L. (có mặt)

4. Anh Lê Hoàng N, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp 3, xã M, thành phố C, tỉnh Đ. (vắng mặt)

5. Công ty TNHH Đầu tư Vận tải và Du lịch A. Địa chỉ trụ sở: Số 36, Đường B, Phường 3, thành phố C, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Trúc P, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Đinh Khánh T, sinh năm 1995; Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện L, tỉnh V. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số 11/CT-VKSTT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xác định:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 02/12/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà bà Lê Thị H thuộc ấp N, xã H, huyện T, tỉnh L có hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế, chức vụ, ma túy - Công an huyện Tân Thạnh tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang bà H đang bán thuốc lá điều nhập lậu cho Khruu Tân P và Kim Si N. Tang vật tạm giữ gồm: 4.480 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại trong đó có 1.240 bao thuốc lá hiệu JET, 2.490 bao thuốc lá hiệu SCOTT, 500 bao thuốc lá hiệu NELSON, 250 bao thuốc lá hiệu HERO; 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại VIOS, biển số 66A-067.37, số máy: 2NRX303545, số khung: 9F39J5038342 và 01 điện thoại di động (ĐTDĐ) hiệu Sam Sung màu xanh, gắn sim số: 0362.346.936, số IMEI 1: 352884791019327, số IMEI 2: 353649451019324.

Quá trình điều tra sau khi bắt quả tang đã xác định được: Vào năm 2020, Lê Thị H có đi sang Campuchia chơi nên gặp gỡ, biết người phụ nữ tên P (không rõ nhân thân, lai lịch) được P giới thiệu là có bán thuốc lá điều nhập lậu nếu H có nhu cầu mua để bán lại thì gọi điện thoại theo số P cho. Đến khoảng 12 giờ ngày 01/12/2021, P điện thoại cho H hỏi H có mua thuốc lá điều nhập lậu không P sẽ bán cho, sau khi hỏi giá bán thuốc lá xong, H đồng ý mua với số lượng là 4.480 bao gồm: 1.240 bao hiệu JET, 2.490 bao hiệu SCOTT, 500 bao hiệu NELSON, 250 bao hiệu HERO với tổng số tiền là 66.780.000 đồng, P đồng ý bán và hẹn ngày 02/12/2021 sẽ có người đến nhà H giao thuốc lá cho H. Đến khoảng 04 giờ ngày 02/12/2021, có người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xuống máy đến nhà H giao số thuốc lá điều nhập lậu mà H đặt mua trước đó của P. Khi đến nhà của H, người đàn ông này xách lên các bịch nhựa màu đen có chứa thuốc lá điều nhập lậu để sau hông nhà của H. Lúc này, H xách

các bịch đen có chứa thuốc lá đem vào cất giấu dưới bộ ván trong nhà H, để bán lại kiếm lời, H đưa cho người đàn ông này số tiền 28.780.000 đồng để trả cho người phụ nữ tên P, còn nợ lại là 38.000.000 đồng.

Đến khoảng 10 giờ ngày 02/12/2021, Khuru Tấn P điện thoại cho H hỏi mua thuốc lá điều nhập lậu với số lượng 1.490 bao các loại gồm: 740 bao thuốc lá hiệu JET, 250 bao thuốc lá hiệu HERO, 500 bao thuốc lá hiệu SCOTT, H đồng ý bán với số tiền là 24.366.000 đồng và hướng dẫn chỉ đường cho P đến nhà của H để nhận thuốc lá, P hẹn 13 giờ cùng ngày sẽ đến nhà của H nhận thuốc lá. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, P điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại VIOS, biển số 66A-067.37 đi cùng Kim Si N đến trước nhà H để nhận thuốc lá. Lúc này, H đã chuẩn bị sẵn số lượng thuốc lá mà P đã đặt mua trước đó vào các bao gân và các bịch nhựa màu đen, H cùng với Kim Si N chất thuốc lá lên xe ô tô P điều khiển đến. Sau khi nhận thuốc lá, kiểm tra đủ số lượng, P trả tiền cho H số tiền 21.000.000 đồng, H nhận tiền nhưng chưa kiểm đếm, thì phát hiện có lực lượng Công an đến H hoảng sợ cầm số tiền của P vừa mới đưa ném xuống kênh Dương Văn Dương sau nhà H. Sau đó, lực lượng Công an đến bắt quả tang như đã nêu trên.

Từ đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Lê Thị H về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng và đề nghị Hội đồng xét xử quyết định như sau:

- Về Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.
- Về Hình phạt: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 05 năm tù đến 06 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh còn đề nghị xử lý vật chứng và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Thị H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã nêu và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt, vì hoàn cảnh kinh tế gia đình, chồng bị cáo đã chết, bị cáo phải tự mình lao động nuôi các con, nên mới thiếu suy nghĩ mà thực hiện hành vi phạm tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Các Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử áp dụng đối với bị cáo, được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng

hình sự, không có đương sự nào khiếu nại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đều đã được thực hiện hợp pháp.

[1.2] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án là Khuru Tân P, Kim Si N, Lê Hoàng N và đại diện Công ty TNHH Đầu tư Vận tải và Du lịch A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan này đều đã có bản khai thể hiện rõ nội dung trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án, nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về xác định tội phạm và định tội: Tại phiên tòa, bị cáo H xác định Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh truy tố bị cáo về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Hội đồng xét xử thấy rằng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp các chứng cứ có trong hồ sơ như: bản tự khai, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác. Cho thấy, bị cáo đã có hành vi buôn bán 4.480 bao thuốc lá điều nhập lậu, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thị H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự về quản lý kinh tế của Nhà nước, cụ thể là buôn bán thuốc lá điều có xuất xứ từ nước ngoài nhập lậu vào Việt Nam, là mặt hàng cấm kinh doanh. Bản thân bị cáo là người trưởng thành, nhận thức rõ pháp luật Việt Nam nghiêm cấm việc buôn bán thuốc lá điều nhập lậu, nhưng vì ham mê lợi nhuận, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý bằng pháp luật Hình sự với mức án nghiêm khắc là điều cần thiết, phù hợp với công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm về xâm phạm trật tự về quản lý kinh tế của Nhà nước hiện nay. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xét đầy đủ, toàn diện các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Để đảm bảo đạt mục đích của hình phạt là không chỉ nhằm trừng trị bị cáo, mà còn giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa họ phạm tội mới, giáo dục họ tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Từ những phân tích về tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo; trên cơ sở cân nhắc các yếu tố về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và bảo đảm phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với vật chứng là 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, loại VIOS, biển số 66A-067.37, số máy: 2NRX303545, số khung: 9F39J5038342 do Lê Hoàng N đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tân Thạnh đã có Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp, không có đương sự nào khiếu nại hay yêu cầu gì liên quan, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với các vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh gồm:

- 4.480 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại gồm: 1.240 bao thuốc lá hiệu JET, 2.490 bao thuốc lá hiệu SCOOTT, 500 bao thuốc lá hiệu NELSON, 250 bao thuốc lá hiệu HERO, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Sam Sung màu xanh, gắn sim số: 0362.346.936, số IMEI 1: 352884791019327, số IMEI 2: 353649451019324 là của bị can H sử dụng liên lạc vào việc buôn bán thuốc lá điều nhập lậu, cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với hành vi của Khuru Tấn P và Kim Si N: Hồ sơ thể hiện Khuru Tấn P khai mua thuốc lá nhập lậu từ bị cáo H về để bán lại kiếm lời, Kim Si N là người được P thuê đi cùng đê vận chuyển thuốc lá. P đã có tiền án và N có tiền sự về hành vi “Vận chuyển hàng cấm” nên có dấu hiệu phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Thạnh không thể hoàn thành sớm việc điều tra đối với hành vi của P và N nên đã ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01/QĐ-CSĐT ngày 27/6/2022 để tiếp tục điều tra, xử lý đối với hành vi của P và N theo quy định, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét trong vụ án này.

[8] Đối với Nguyễn Thị Anh K: Xét thấy Nguyễn Thị Anh K là con ruột của bị cáo H, sống chung nhà với bị cáo. Trong thời gian này, K mới sinh con, thường xuyên ở trong phòng chăm sóc con, ít đi ra ngoài nên không biết H tàng trữ, mua bán thuốc lá điều nhập lậu. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Thạnh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh không đề nghị xem xét xử lý đối với K, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với người phụ nữ tên P mà bị cáo H khai đã mua thuốc lá từ người này và 01 người đàn ông đem giao thuốc lá cho bị cáo H: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tân Thạnh không xác định được nhân thân, lai lịch của 02 người này. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Thạnh, không có cơ

sở xử lý. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh không đề nghị xem xét, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, thì bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lê Thị H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

**2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:** Căn cứ theo quy định tại các Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Thị H 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2021. Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

**3. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 4.480 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại gồm: 1.240 bao thuốc lá hiệu JET, 2.490 bao thuốc lá hiệu SCOOTT, 500 bao thuốc lá hiệu NELSON, 250 bao thuốc lá hiệu HERO.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 ĐTDĐ hiệu Sam Sung màu xanh, gắn sim số: 0362.346.936, số IMEI 1: 352884791019327, số IMEI 2: 353649451019324.

Các vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Thạnh theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKSTT ngày 11/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh.

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

**5. Về quyền và thời hạn kháng cáo:** Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo H được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Anh K được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Thạnh
- Công an huyện Tân Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Tân Thạnh;
- Bị cáo;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Trần Văn Khánh**

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- *TAND tỉnh Long An;*
- *VKSND tỉnh Long An;*
- *VKSND huyện Tân Thạnh*
- *Công an huyện Tân Thạnh;*
- *Chi cục THADS huyện Tân Thạnh;*
- *Bị cáo;*
- *Các đương sự*
- *Lưu hồ sơ;*

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Khánh**





***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Thạnh;
- CA huyện Tân Thạnh;
- THADS huyện Tân Thạnh;
- Bị cáo;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Khánh**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN    THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Tuyên – Võ Thị Vân Khánh                      Trần Văn Khánh**